

Bản tin chứng khoán

Trong số này

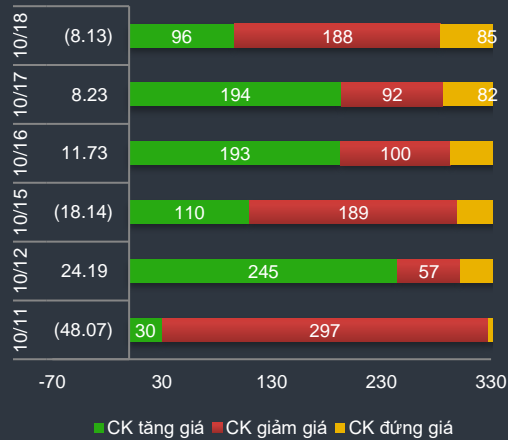
Nhận định **P.1**

Bộ lọc CP **P.2**

Note doanh nghiệp **P.3**

Kết quả kinh doanh Q2 **P.5**

Độ rộng thị trường



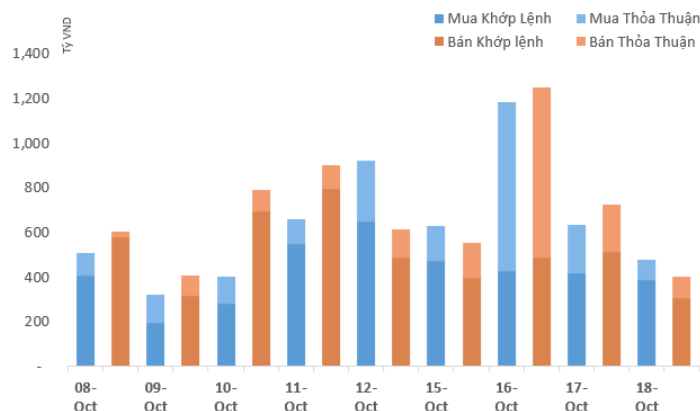
Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

STB	29.2
HPG	27.5
SSI	22.3
HBC	21.6
SBT	10.9
DXG	9.4
VEA	8.6
QNS	8.6
GAS	(2.2)
DLG	(2.7)
BVH	(3.2)
VCS	(3.5)
MSN	(5.8)
VNM	(6.7)
PPC	(8.2)
AAA	(9.2)
VJC	(22.3)
VIC	(34.6)
MPC	(39.5)

Thị trường đã điều chỉnh nhẹ sau hai phiên tăng liên tiếp trong tuần. Việc giảm cũng là tất yếu do thị trường đã tăng 20 điểm chỉ sau 2 phiên chưa kể hôm trước đó thị trường Mỹ giảm trở lại và phiên sáng là sự đổ dốc của chứng khoán Châu Á. Chỉ số Shanghai rơi nặng nề nhất Châu Á khi mất gần -3% về 2,486 điểm – thấp nhất trong 3 năm gần đây. Với 8 năm rờng chỉ số chứng khoán hầu như đi ngang và hiện còn đang sụt giảm mạnh đã gây tâm lý hoang mang với nhà đầu tư TQ. Với VN nhà đầu tư hiện tại không những dõi theo chứng khoán Mỹ mà còn hướng đến thị trường TQ do sự giao thương kinh tế rất gần gũi giữa hai nước. Trong dài hạn chỉ số hai thị trường trái chiều nhau nhưng có những thời điểm cả hai thị trường cùng rớt mạnh thì dễ gây tác động tâm lý mạnh đến chỉ số trong nước.

Nhóm cổ phiếu Big Cap hầu hết giảm điểm trong đó GAS, VCB và VHM mất điểm hơn -2% mạnh nhất trong nhóm bluechip. Chỉ có BVH tăng 3% còn lại ROS, VIC chỉ trên tham chiếu. Hoạt động khối ngoại cũng không đáng kể nhưng mua ròng nhẹ ở một số CP như STB (29.2 tỷ), HPG (27.5 tỷ), SSI (22.3 tỷ), HBC (21.6 tỷ). Top 3 cổ phiếu bán ròng nhiều nhất có MPC (39.5 tỷ), VIC (34.6 tỷ) và VJC (22.3 tỷ).

Một số doanh nghiệp đã công bố báo cáo Q3 và giá CP rõ ràng đã bị tác động tức thời như trường hợp của SKG, VCS khi lợi nhuận sụt giảm mạnh so với cùng kỳ đã gây thất vọng cho nhà đầu tư.



Vnindex 963.47

▼ -8.13 (-0.84%)

Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
BVH	64,622	92.2	3.02
ROS	21,966	38.7	0.52
VIC	316,290	99.1	0.10
BID	118,288	34.6	-
FPT	26,751	43.6	-
HPG	87,080	41.0	-
PNJ	16,862	104.0	-
TPB	16,279	24.5	(0.20)
HNG	13,303	15.0	(0.33)
STB	24,349	13.5	(0.37)
SAB	142,364	222.0	(0.45)
HDB	36,248	37.0	(0.54)
KDH	13,621	32.9	(0.60)
PLX	73,005	63.0	(0.63)
TCB	101,052	28.9	(0.69)
EIB	17,089	13.9	(0.71)
VNM	219,420	126.0	(0.71)
VPB	58,471	23.8	(0.83)
CTD	12,213	156.0	(0.95)
MSN	93,285	80.2	(0.99)
VHM	253,223	75.6	(1.05)
DHG	11,767	90.0	(1.10)
MWG	40,842	126.5	(1.17)
VRE	70,625	37.2	(1.20)
SSI	15,175	30.4	(1.30)
NVL	65,920	72.1	(1.77)
CTG	92,527	24.9	(1.78)
VJC	73,930	136.5	(1.94)
REE	10,635	34.3	(2.00)
VCB	208,671	58.0	(2.03)
GAS	219,147	114.5	(2.22)
MBB	45,694	21.2	(2.31)
BHN	19,402	83.7	(4.34)

Sau hai phiên thị trường trở lại vùng giá 963. Thị trường vẫn tiếp tục củng cố quanh vùng hiện tại trong ngắn hạn. Sự phân hóa cổ phiếu sẽ càng lớn hơn khi các kết quả kinh doanh Q3 công bố trong những ngày tới.

Một số cổ phiếu điều chỉnh khá mạnh hôm nay như STB, TV2, REE, FPT, VCB, CTD rơi xuống các vùng hỗ trợ khá tốt để tích lũy.

Tin doanh nghiệp:

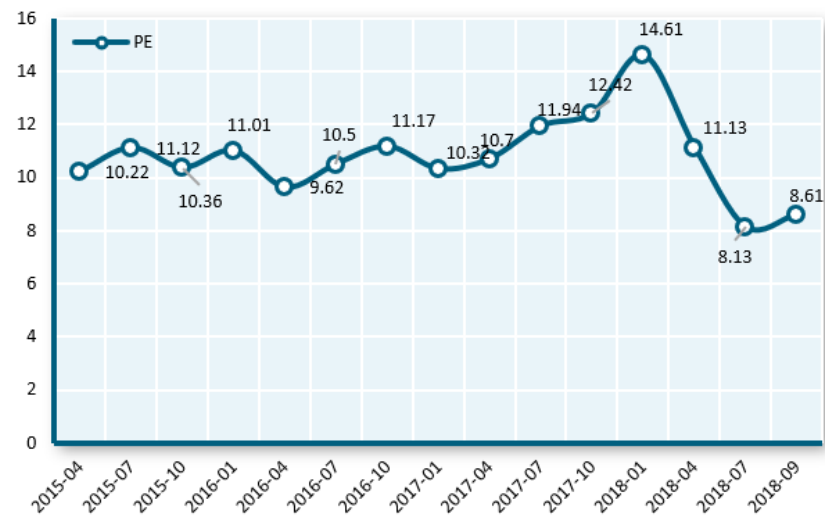
FPT: vừa công bố kết quả kinh doanh 9 tháng với doanh thu 16,261 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 2,302 tỷ, tăng 18% so với cùng kỳ.

Doanh thu Công nghệ và Viễn thông chiếm tỷ trọng chủ yếu doanh thu với tỷ lệ 94% với mảng Công nghệ đạt doanh thu 8,835 tỷ và LNTT 1,037 tỷ đồng, tăng tương ứng 24% và 37% so với cùng kỳ. Trong đó, lĩnh vực Xuất khẩu phần mềm ghi nhận doanh thu 5,903 tỷ đồng, tăng 35%; LNTT đạt 930 tỷ đồng, tăng 34%. Doanh thu tại các thị trường đều có mức tăng trưởng tốt, trên 26% so với cùng kỳ.

Khối Viễn thông ghi nhận 6,485 tỷ đồng doanh thu, đạt kế hoạch lũy kế, tăng 16%, trong khi đó LNTT đạt 1.124 tỷ đồng, tăng 20%.

Thị trường nước ngoài tiếp tục tăng trưởng rất tốt với 6,397 tỷ đồng doanh thu, tăng 31% và 1,040 tỷ đồng LNTT, tăng 40% so với cùng kỳ. Tỷ trọng doanh thu thị trường nước ngoài tăng từ mức 16% trong 9 tháng đầu năm 2017 lên mức 39% trong năm 2018.

Giá FPT đang giao dịch quanh 43.6, thấp hơn so với đỉnh cao trong năm khoảng -17%. PE hiện tại của FPT chỉ khoảng 8.6 khá thấp đối với một tập đoàn công nghệ lớn như FPT và cũng thấp hơn so với PE trung bình tầm 11 của lịch sử CP.

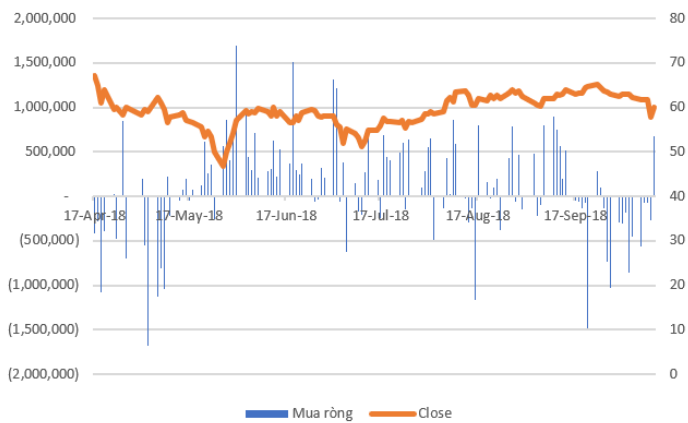




Thông tin giao dịch nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS
VCB	HOSE	58	1,705,080	18.47	3.68	646,200	634,310	748,092,937	208,671	20.8%	3,140
CTG	HOSE	24.85	3,109,490	11.92	1.47	-	24,000	1,117,021,366	92,527	30.0%	2,085
BID	HOSE	34.6	3,352,560	14.55	2.43	1,078,310	49,660	88,063,902	118,288	2.6%	2,378
MBB	HOSE	21.15	4,181,130	10.15	1.27	-	-	432,090,274	45,694	20.0%	2,083
TCB	HOSE	28.9	1,487,880	11.28	2.17	-	-	786,733,236	101,052	22.5%	2,563
VPB	HOSE	23.8	1,948,260	7.76	1.15	-	-	570,052,382	57,669	23.5%	3,068
STB	HOSE	13.5	14,182,290	16.48	1.27	2,173,460	34,880	223,963,155	24,349	12.4%	819
EIB	HOSE	13.9	37,840	13.86	1.37	-	-	369,662,907	17,089	30.1%	1,003
HDB	HOSE	36.95	1,439,970	13.21	2.33	23,950	-	268,829,534	36,248	27.4%	2,797
TPB	HOSE	24.45	279,180	11.04	1.72	-	-	145,468,410	16,279	21.8%	2,214
SHB	HNX	8.1	3,676,400	5.69	0.80	111,800	-	114,885,870	9,745	9.5%	1,423
ACB	HNX	31	1,737,619	10.50	1.96	-	-	384,385,722	38,662	30.8%	2,952
NVB	HNX	9.6	1,487,248	100.00	1.23	-	-	99,475	2,858	0.0%	96
LPB	UPCOM	9.5	626,029	5.77	0.77	15,300	-	37,238,676	7,125	5.0%	1,647
BAB	UPCOM	20.5	12,600	15.67	1.81	-	-	1,138,530	11,197	0.2%	1,308
VIB	UPCOM	27.6	38,940	8.63	1.64	-	-	115,710,712	14,644	21.8%	3,197
KLB	UPCOM	10.2	400	14.03	1.04	-	-	57,001,000	3,021	19.2%	727

Mua bán ròng khối ngoại - VCB



Mua bán ròng khối ngoại - STB





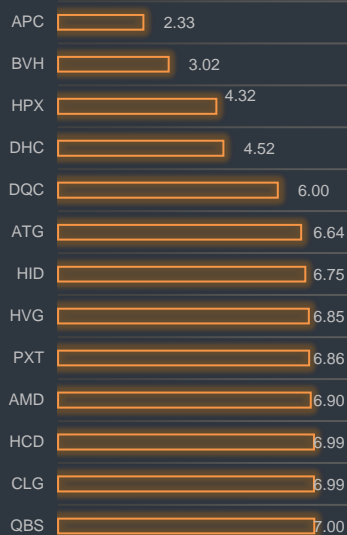
Thông tin tài chính nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn:

Code	Đóng cửa	LN 6T.2018	% Tăng Trưởng	EPS	P/E	P/B	Giá cao nhất 9T	So với đỉnh giá	% So với đầu năm
ACB	31.0	2,462.4	151.2%	2,952	10.5	1.96	40.0	-22.5%	1.0%
BHN	83.7	331.9	1.8%	3,267	25.6	4.08	114.0	-26.6%	-37.7%
BID	34.6	3,941.8	45.1%	2,378	14.6	2.43	38.0	-8.9%	28.1%
BVH	92.2	749.8	-30.4%	1,802	51.2	4.27	100.7	-8.4%	37.0%
CTG	24.9	4,236.7	8.5%	2,085	11.9	1.47	30.5	-18.5%	-0.6%
EIB	13.9	737.4	125.8%	1,003	13.9	1.37	15.4	-9.7%	10.3%
FPT	43.6	1,103.3	19.3%	5,078	8.6	2.05	51.0	-14.5%	-11.9%
GAS	114.5	5,678.7	41.7%	5,878	19.5	4.91	124.0	-7.7%	25.4%
HDB	37.0	1,495.3	141.6%	2,797	13.2	2.33	43.4	-14.9%	-3.3%
HPG	41.0	4,406.8	26.9%	4,242	9.7	1.71	44.2	-7.2%	20.2%
MBB	21.2	2,998.2	52.6%	2,083	10.2	1.27	28.3	-25.3%	-7.2%
MSN	80.2	3,031.0	566.0%	5,241	15.3	5.73	98.0	-18.2%	0.2%
MWG	126.5	1,539.3	44.0%	8,487	14.9	5.46	131.0	-3.4%	-2.8%
NVL	72.1	722.8	-13.4%	2,255	32.0	3.78	71.0	1.5%	44.2%
PLX	63.0	2,060.8	16.3%	3,240	19.4	4.18	73.1	-13.8%	-11.8%
PNJ	104.0	516.7	36.8%	5,341	19.5	5.80	122.7	-15.2%	18.2%
ROS	38.7	88.0	-39.7%	1,391	27.8	3.81	85.0	-54.5%	-72.6%
SAB	222.0	2,337.0	-4.3%	7,384	30.1	8.99	252.4	-12.0%	-10.8%
SSI	30.4	717.9	19.9%	2,266	13.4	1.67	36.3	-16.3%	7.8%
STB	13.5	768.0	65.5%	819	16.5	1.27	14.1	-4.3%	0.7%
TCB	28.9	4,149.8	90.0%	2,563	11.3	0.72	102.4	-71.8%	-9.7%
TPB	24.5	818.9	112.1%	2,214	11.0	1.72	30.8	-20.6%	-24.5%
VCB	58.0	6,430.7	52.3%	3,140	18.5	3.68	64.4	-9.9%	6.8%
VHM	75.6	7,731.6	980.5%	7,048	10.7	1.50	96.0	-21.3%	-31.6%
VIC	99.1	1,093.9	-36.2%	1,060	93.5	3.04	111.5	-11.1%	53.4%
VJC	136.5	1,998.8	11.3%	8,860	15.4	5.20	161.9	-15.7%	13.8%
VNM	126.0	5,367.7	-8.4%	6,757	18.6	6.97	155.0	-18.7%	-27.0%
VPB	23.8	3,501.0	34.3%	3,068	7.8	1.15	35.2	-32.4%	-11.2%
VRE	37.2	1,161.4	5.6%	1,057	35.1	2.59	48.8	-23.9%	-21.5%

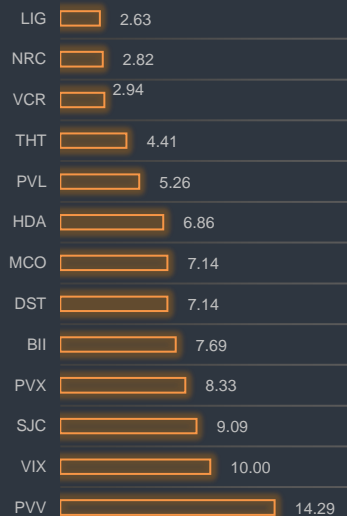
HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu
Quan tâm

Top tăng giá HOSE



Top tăng giá HNX



WCS - CTCP Bến Xe Miền Tây - Doanh thu thuần 9 tháng của WCS đạt hơn 101 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận trước thuế 62,31 tỷ đồng, tăng nhẹ 4,28% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế 49,82 tỷ đồng, tăng trưởng 4,4% so với cùng kỳ năm ngoái. EPS đạt 16.909 đồng.

VCS - CTCP Vicostone - Lũy kế 3 quý đầu năm 2018, VCS có kết quả kinh doanh chững lại sau thời gian dài tăng trưởng. Trong quý 3/2018, Công ty đạt doanh thu thuần gần 1.062,6 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hơn 269,3 tỷ đồng, không thay đổi nhiều so với những con số đạt được cùng kỳ năm trước.

PVB - CTCP Bọc ống Dầu khí Việt Nam - Thông báo kết quả kinh doanh quý III/2018 với doanh thu tăng 4,4 lần so với cùng kỳ lên 51,2 tỷ đồng. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế lại giảm 83% xuống gần 3 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng từ đầu năm, doanh thu PVB tăng 2,5 lần lên 188 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế ở mức 30 tỷ đồng, tăng 70% so với cùng kỳ năm ngoái.

SKG - CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang - Đã công bố báo cáo tài chính quý III/2018 với doanh thu thuần ở mức hơn 99 tỷ đồng, giảm 10% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế gần 24 tỷ đồng, giảm 61%. Lũy kế 9 tháng từ đầu năm 2018, SKG đạt gần 360 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 15% so với cùng kỳ nhưng lợi nhuận sau thuế lại giảm hơn 28%, ở mức 126,3 tỷ đồng.

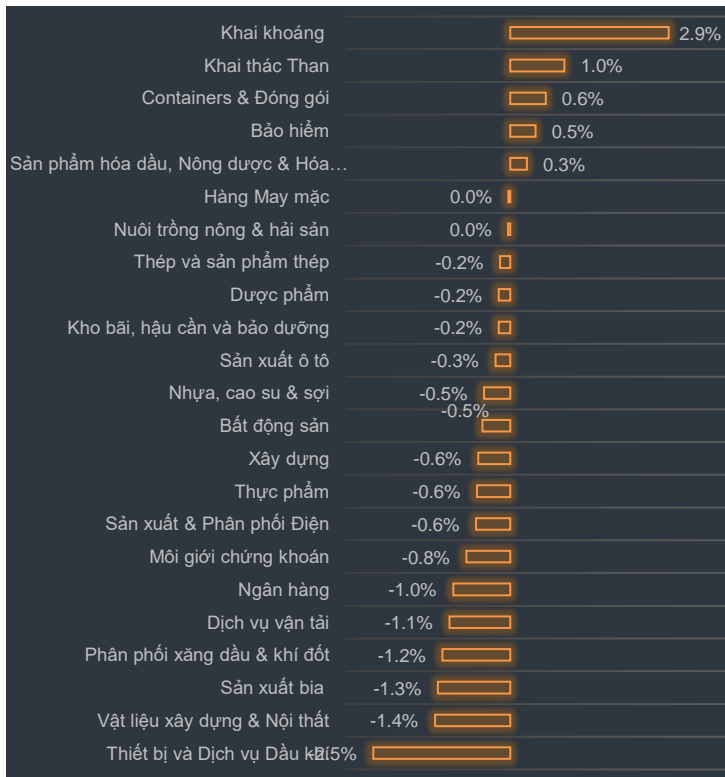
TPC - CTCP Nhựa Tân Đại Hưng - Thông báo kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2018 với tổng doanh thu bao bì đạt hơn 484 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 17,1 tỷ đồng, lần lượt hoàn thành 77,7% và 53,5% kế hoạch cả năm đạt ra.

CCI - Công ty cổ phần Đầu tư phát triển công nghiệp - thương mại Củ Chi - Quý III/2018 đạt 104,7 tỷ đồng doanh thu, tăng 30% so với cùng kỳ năm ngoái; lợi nhuận sau thuế 6,2 tỷ đồng, giảm khoảng 5% so với cùng kỳ năm ngoái.

SCR - CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín - Ngày 23/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức, ngày đăng ký cuối cùng là 24/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 7%, tương đương SCR sẽ phát hành thêm gần 22,2 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

SMA - CTCP Thiết bị phụ tùng Sài Gòn - Ngày 29/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận tạm ứng cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 30/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 16/11/2018.

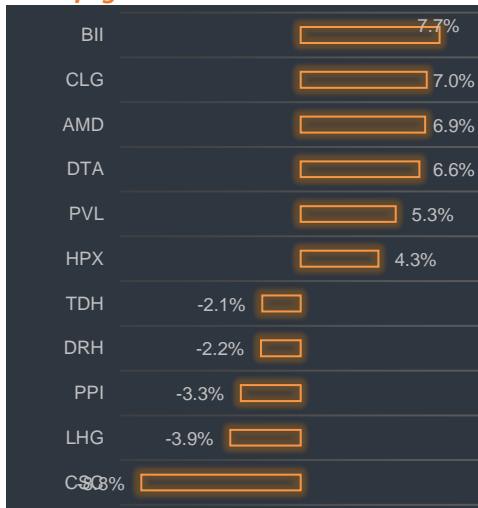
Tăng giảm ngành trong ngày



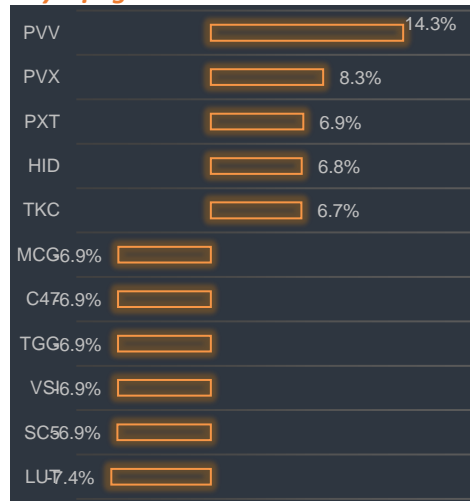
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	BII, CLG, AMD
Xây dựng:	PVV, PVX, PXT
Dầu khí:	PGD, ASP, PGC
Chứng khoán:	VIX, IVS
Ngân hàng:	NVB

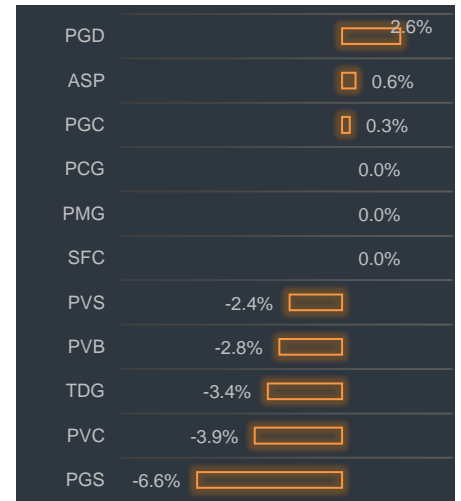
Bất động sản



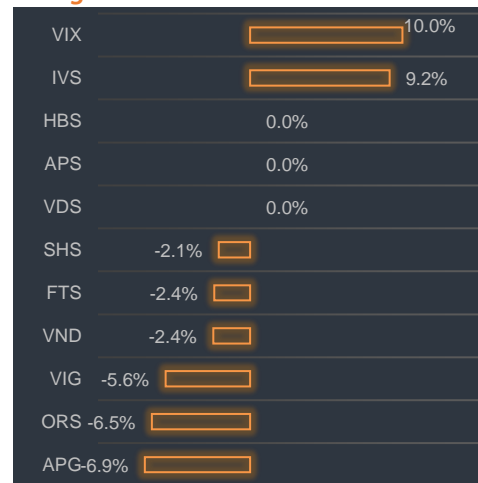
Xây dựng



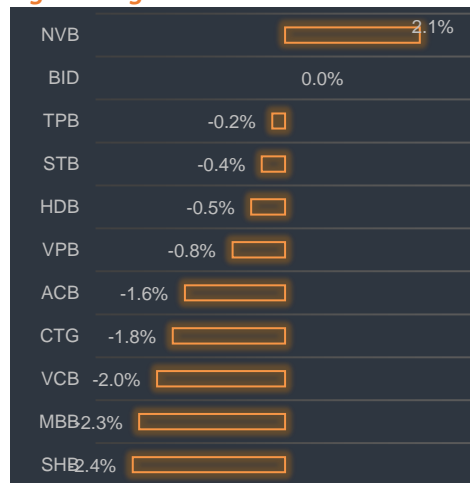
Dầu khí



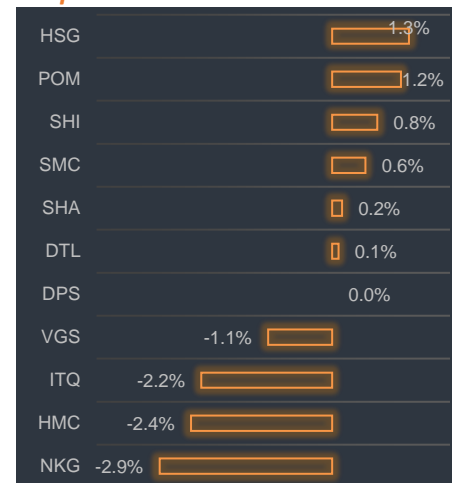
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
Tel: 0983.999.350
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.



Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội
Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889
<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: + (84 8) 3915 2930
Fax: + (84 8) 3915 2931